

Số: 124/2018/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2018

**NGHỊ ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật trọng tài thương mại ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;*

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại**

1. Bãi bỏ điểm d khoản 1 Điều 8.

2. Bãi bỏ điểm đ khoản 1 Điều 10.

3. Khoản 2, khoản 3 Điều 21 được sửa đổi, bổ sung như sau:

a) Điểm đ khoản 2 Điều 21 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“đ) Giấy tờ chứng minh Trường Chi nhánh thường trú tại Việt Nam;”

b) Bãi bỏ điểm b, c và e khoản 2 Điều 21;

c) Khoản 3 Điều 21 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Hồ sơ thành lập Văn phòng đại diện gồm 01 bộ giấy tờ sau đây:

a) Đơn đề nghị thành lập Văn phòng đại diện;

b) Bản sao có chứng thực Điều lệ của Tổ chức trọng tài nước ngoài.”

4. Bãi bỏ điểm b, điểm d khoản 2 Điều 22.

**Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Bộ trưởng Bộ Tư pháp có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị định này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

### Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2).MP 405

TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc